

Số: 21/2019/QĐST- DS

Phước Long, ngày 09 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân thụ lý số: 160/2019/TLST - DS ngày 05/7/2019 về việc "tranh chấp yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Trung T** – sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp H, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu

- *Đồng bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn X** – sinh năm 1942 và bà **Trần Thị C** – sinh năm 1949

Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông X, bà C là anh **Nguyễn Chí D** – sinh năm 1981; Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Trần Văn A** – sinh năm 1966

+ Bà **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1970

+ Anh **Trần Văn B** – sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N, anh B là ông **Trần Văn A** – sinh năm 1966; Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông X, bà C, ông A, bà N, anh B tự nguyện đồng ý giao cho ông T phần đất có diện tích 37,6m² thuộc một phần thửa đất số 04, tờ bản đồ số 84 do hộ ông Trần Văn A đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, địa chỉ thửa đất: ấp C, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, có định vị và kích thước như sau:

- Hướng đông giáp đất ông Trần Văn A có cạnh 19,3m
- Hướng tây giáp đất kinh thủy lợi (hiện trạng không còn kinh thủy lợi) có cạnh 18,7m
- Hướng nam giáp đất ông Phạm Văn Tr có cạnh 02m
- Hướng bắc giáp đường XX có cạnh 02m.

Các đương sự có quyền đăng ký, kê khai quyền sử dụng đất theo quy định.

Án phí dân sự không có giá ngạch là 150.000đ, ông T tự nguyện nộp; ông T đã dự nộp tạm ứng 300.000đ tại lai thu số 0014178 ngày 05/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long được chuyển thu án phí 150.000đ; ông T được hoàn nhận lại 150.000đ án phí.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 625.000đ, ông T tự nguyện nộp. Ông T đã dự nộp 625.000đ được chuyển thu chi phí xem xét, thẩm định đủ; nay các đương sự không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm